



lǚ xíng
旅行

Verb · to travel

Example Sentences

wǒ xǐ huān lǚ xíng

我喜欢旅行。

I like traveling.

nǐ gèng xǐ huan dú zì lǚ xíng hái shì gēn péng yǒu yì qǐ lǚ xíng

你更喜欢独自旅行还是跟朋友一起旅行？

Do you prefer traveling alone or traveling with friends?

wǒ men jì huà xià gè yuè qù hǎi biān lǚ xíng

我们计划下个月去海边旅行。

We plan to travel to the seaside next month.

Trace each character, then write the word on your own.

旅	旅	旅	旅	旅	旅	旅	旅	旅	旅	旅
旅	旅									
行	行	行	行	行	行	行	行	行		